TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/ HSST
Ngày: 31/3/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hiến Công Hanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Tác và bà Lý Thị Minh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Đậu Xuân Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03 /2022/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NÔNG ĐÌNH T** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 12 tháng 01 năm 1987 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay tại thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Đình T1 và bà Triệu Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 (*Ngày 21/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số: 27/2019/HSST, đến ngày 24/12/2020 thì chấp hành án xong*); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 25/12/2021 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Bà Ma Thị M, sinh năm 1974; trú tại thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, vắng mặt

- Anh Ma Văn H, sinh năm 1989; trú tại thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 17/12/2021, tại khu vực Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ thì phát hiện và bắt quả tang Nông Đình T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc Tuyền tự nguyện xuất trình từ túi áo khoác ngoài bên phải T đang mặc 01 túi nilon trên mặt có các dòng chữ "THUỐC LÀO CAO CẤP", "TUẤN VŨ", "SAY", "Loại: hạt tiêu" bên trong có 01 gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa cục và bột màu trắng và 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc đã qua sử dụng tại túi áo trong bên trái của áo khoác T đang mặc. Tiến hành trích mẫu chất bột và cục cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy, kết quả thuốc thử phản ứng dương tính với ma túy, loại Heroine. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 97F9-3211.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng hồi 14 giờ 00 phút ngày 17/12/2021, đã xác định: Cân riêng cục và chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có khối lượng 0,21 gam (không phẩy hai mốt gam) cân xong tiến hành niêm phong lại và gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 19/KTHS-MT ngày 25/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,21 gam (*không phẩy hai mốt gam*).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nông Đình T khai nhận: 01 gói ma túy (*Heroine*) mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là do T mua để sử dụng cá nhân, cụ thể: Khoảng 09 giờ ngày 17/12/2021, Nông Đình T đi theo xe mô tô biển kiểm soát 97F9 – 3211 do Ma Văn H điều khiển từ nhà để đi vào khu vực xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để bốc gỗ thuê. Đến 10 giờ 00 phút cùng ngày khi đi đến khu vực trường THPT huyện Chợ Đồn (thuộc Tổ D, thị trấn B, huyện C) thì H và T dừng xe, sau đó do lên cơn thèm ma túy nên T mượn xe của H rồi một mình đi ra khu vực H thuộc Tổ Đ, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Tại đây T gặp và mua 01 gói ma túy với người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên địa chỉ) với số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*), sau khi mua được ma túy T điều khiển xe đi về chỗ H, khi đến khu vực quán M thuộc Tổ Đ, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Công an huyện Chợ Đồn phát hiện, bắt quả tang thu giữ gói ma túy vừa mua được.

Tiến hành điều tra, xác minh Ma Văn H khai nhận: Sáng ngày 17/12/2021, bản thân anh được điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F-3211 chở Nông Đình T từ nhà T đi vào khu vực xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để bốc gỗ thuê. Đến 10 giờ 00 phút cùng ngày khi đi đến khu vực trường THPT huyện Chợ Đồn (thuộc Tổ D, thị trấn B, huyện C) thì dừng xe và sau đó T mượn xe bảo đi một lúc, còn đi đâu làm gì thì anh không biết. Do đợi T lâu không thấy quay lại nên đã xin đi nhờ xe một người lạ qua đường xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để bốc gỗ thuê. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày khi được Cơ quan Công an huyện Chợ Đồn mời làm việc anh mới biết việc T mượn xe của anh đi và sau đó mua ma túy sử dụng thì bị bắt.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSCĐ ngày 24/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a)……..

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nông Đình T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Đình T từ 18 đến 24 tháng tù, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 25/12/2021.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Đề nghị không phạt tiền đối với các bị cáo

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín ký hiệu T09; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T3; 01 xi lanh nhựa loai 3ml/cc đã qua sử dụng.

- Trả cho bà Ma Thị M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu xanh xám đen, biển kiểm soát 97F9 - 3211 (kèm theo chìa khóa), xe đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 014931 cấp ngày 22/7/2009 mang tên Long Thị Hồng G.

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 10 giờ ngày 17/12/2021 khu vực H thuộc tổ Đ, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn Nông Đình T đã có hành vi mua trái phép với một người đàn ông không rõ tên địa chỉ 01 (*một*) gói ma tuý (heroine) với số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) với mục đích để sử dụng cá nhân. Sau mua xong khi T đang đi đến khu vực quán M thuộc tổ Đ, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Cơ quan Công an thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn bắt quả tang thu giữ trên người 0,21g (*không phẩy hai mốt gam*) ma tuý (*heroine*).

Kết quả tranh tụng tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân bị cáo có sử dụng chất ma túy nên để thoả mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn thực hiện. Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi tàng trữ 0,21g (*không phẩy hai mốt gam*) ma túy, loại Heroin của bị cáo cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 09/CT-VKSCĐ ngày 24/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Ngày 21/8/2019 Nông Đình T bị Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" đến nay chưa được xoá án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo có ông nội là Nông Đình M được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng"*. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 chiếc xi lanh nhựa và các bao bì liên quan đến việc niêm phong ma túy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô HONDA SWAVE S, biển kiểm soát 97F9- 3211 (kèm giấy đăng ký xe mô tô, xe máy và chìa khóa xe) quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe trên được bà Ma Thị M mua lại xe cũ đã qua sử dụng với chị Long Thị Hồng G (*địa chỉ khi đăng ký xe: N, xã L, huyện C, Bắc Kạn*), việc mua bán xe hai bên không làm giấy tờ mua bán, chưa sang tên chủ sở hữu nhưng trong quá trình điều tra chị G (*địa chỉ hiện nay: Thôn T, xã L, huyện C, Bắc Kạn*) xác định chiếc xe máy

trên chị G đã bán cho bà M, nay bà M có toàn quyền định đoạt không còn liên quan đến chị G. Khi anh Ma Văn H con trai bà M mượn xe đi và sau đó T có hỏi mượn xe H đi, sau khi mượn được xe T đã sử dụng chiếc xe đi mua ma túy về sử dụng và bị bắt quả tang, nhưng việc T sử dụng xe đi mua ma túy anh H và bà M đều không biết nên hội đồng xét xử thấy cần trả lại chiếc xe máy trên cho bà M là phù hợp.

[7]. Đối với người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy Heroine cho bị cáo tại khu vực V thuộc Tổ Đ, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyên Chợ Đồn không xem xét xử lý là đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nông Đình T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

[1]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Đình T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 25/12/2021, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với các bị cáo.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố Tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: 01 (một) phong bì đã được niêm phong dán kín ký hiệu T09 (Bên trong phong bì có chứa 0,16g ma túy, loại Heroine cùng phong bì và bao gói cũ niêm phong ban đầu ký hiệu T2) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T3, bên trong chứa phong bì ký hiệu T1 cùng bao gõi cũ niêm phong ban đầu; 01 (một) xi lanh nhựa loại 3ml/cc đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bà Ma Thị M, trú tại thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S, màu xanh xám đen, biển kiểm soát 97F9-3211, có số khung: RLHJC43119Y008257, có máy: JC43E-0513108 (có kèm chìa khóa xe) và 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 014931 cấp ngày 22/7/2009 mang tên Long Thị Hồng G đang bị tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

(*Số lượng, tình trạng và ký hiệu theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn)*

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Buộc bị cáo Nông Đình T phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ".

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TA Tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn**;**
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- CA huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Người có QL,NVLQ ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; HS THAHS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Hiến Công Hanh